

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 22/2013/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 28 tháng 6 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH**Về việc ban hành Danh mục thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Phú Thọ.****ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 93/2007/QĐ-TTg ngày 22/6/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về Kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:**Điều 1.** Ban hành Danh mục thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ, áp dụng trên địa bàn tỉnh Phú Thọ (*Danh mục từng thủ tục hành chính kèm theo*).

Trong quá trình thực hiện, nếu các cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành thủ tục hành chính mới hoặc sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, hủy bỏ nội dung các thủ tục hành chính đã quy định trong Quyết định này, Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm rà soát, phối hợp với Sở Nội vụ báo cáo UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung phù hợp.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký và thay thế phần danh mục thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tại Quyết định số: 1565/2007/QĐ-UBND ngày 28/6/2007 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc thực hiện cơ chế một cửa trong giải quyết công việc của tổ chức, công dân tại các sở, ban, ngành; UBND huyện, thành, thị; UBND xã, phường, thị trấn.**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành, thị; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVBQPPL, Cục KSTTHC);
- TTTU, TTHĐND tỉnh;
- CT, các PCT;
- Website Chính phủ;
- Sở Tư pháp;
- CVP, PCVPTH;
- TTCB và TH, NCTH;
- Lưu: VT, KSTTHC, VX2.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH****Chu Ngọc Anh**

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ
MỘT CỬA THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH PHÚ THỌ**
(Kèm theo Quyết định số: 22/2013/QĐ-UBND, ngày 28 tháng 6 năm 2013
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ)

Phần I
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN THEO CƠ
CHẾ MỘT CỬA THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH PHÚ THỌ**

STT	Tên thủ tục hành chính	Trang
I	LĨNH VỰC AN TOÀN BỨC XẠ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ	
1	Khai báo thiết bị X - quang chẩn đoán trong y tế.	4
2	Cấp giấy phép sử dụng thiết bị X- quang chẩn đoán trong y tế.	7
3	Gia hạn giấy phép sử dụng thiết bị X - quang chẩn đoán trong y tế.	19
4	Sửa đổi, bổ sung giấy phép sử dụng thiết bị X - quang chẩn đoán trong y tế.	30
5	Cấp lại giấy phép sử dụng thiết bị X - quang chẩn đoán trong y tế.	33
6	Cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ cho người phụ trách an toàn bức xạ.	36
7	Đề nghị trao quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý.	39
II	LĨNH VỰC ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC	
8	Đăng ký hoạt động của tổ chức Khoa học và Công nghệ (tổ chức của Nhà nước).	44
9	Đăng ký hoạt động của tổ chức Khoa học và Công nghệ (hình thức hợp tác, liên kết).	52
10	Đăng ký hoạt động của tổ chức Khoa học và Công nghệ (của cá nhân thành lập).	62
11	Đăng ký thành lập Chi nhánh, Văn phòng đại diện của tổ chức KH&CN.	77
12	Đăng ký thay đổi, bổ sung một hoặc một số nội dung ghi trên Giấy chứng nhận của tổ chức KH&CN hoặc Chi nhánh, Văn phòng đại diện của tổ chức KH&CN.	85
13	Đổi tên cơ quan quyết định thành lập hoặc trụ sở chính của tổ chức KH&CN hoặc Chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức KH&CN (<i>chuyển sang tỉnh, thành phố khác nơi đã đăng ký hoạt động</i>).	95
14	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN của tổ chức KH&CN hoặc Chi nhánh, Văn phòng đại diện của tổ chức KH&CN (<i>trường hợp do mất</i>).	103
15	Giải thể tổ chức Khoa học và Công nghệ.	105
III	LĨNH VỰC QUẢN LÝ CÔNG NGHỆ	

16	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký Hợp đồng chuyển giao công nghệ.	107
17	Thẩm tra công nghệ các dự án đầu tư.	111
IV	LĨNH VỰC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG	
18	Tiếp nhận Công bố hợp chuẩn - Trường hợp công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh.	113
19	Tiếp nhận Công bố hợp chuẩn - Trường hợp công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả chứng nhận hợp chuẩn của tổ chức chứng nhận hợp chuẩn (bên thứ 3).	117
20	Tiếp nhận Công bố hợp quy - Trường hợp công bố hợp quy dựa trên kết quả chứng nhận hợp quy của tổ chức chứng nhận hợp quy (bên thứ 3).	120
21	Tiếp nhận Công bố hợp quy - Trường hợp công bố hợp quy dựa trên kết quả của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh (bên thứ nhất).	123
22	Cấp giấy thông báo kiểm tra chất lượng hàng hoá nhập khẩu (thuộc danh mục sản phẩm hàng hoá do ngành KH&CN quản lý).	127
23	Cấp giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là chất ô xy hoá, các hợp chất ô xít hữu cơ và các chất ăn mòn bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.	130
V.	LĨNH VỰC DOANH NGHIỆP KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ	
24	Thủ tục: Cấp giấy chứng nhận doanh nghiệp KH&CN.	139

(Ấn định trong Danh mục này 24 thủ tục hành chính)

